

Đặt vấn đề

Chính sách tỷ giá hối đoái đóng một vai trò quan trọng đối với sự phát triển và ổn định kinh tế tài chính tiền tệ quốc gia, nhất là đối với một nước có độ mở nền kinh tế lớn như Việt Nam. Việc lựa chọn một chính sách tỷ giá hối đoái phù hợp cũng đã đang là vấn đề đáng được quan tâm, đặc biệt trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế chưa bền vững. Ưu thế và điều kiện của chính sách tỷ giá hướng tới mục tiêu xuất khẩu là gì và định hướng chính sách tỷ giá hướng tới mục tiêu xuất khẩu ở Việt Nam nên thế nào là những vấn đề bài viết muốn đề cập tới.

1. Lý thuyết về chính sách tỷ giá hối đoái

Trong quan hệ kinh tế quốc tế, các quốc gia cần phải thiết lập mối quan hệ giữa đồng tiền của nước mình với các nước còn lại trên thế giới. Từ đó hình thành nên chính sách tỷ giá hối đoái. Chính sách tỷ giá hối đoái là một bộ phận hữu cơ và quan trọng trong chính sách quản lý ngoại hối và chính sách quản lý kinh tế vĩ mô.

- Chính sách tỷ giá hối đoái là chính sách của mỗi nước lựa chọn loại hình tỷ giá hối đoái của nước đó, tức là cách tính giá đồng tiền nước mình so với đồng tiền của nước khác và các biện pháp quản lý nó¹.

- Chính sách tỷ giá hối đoái là một hệ thống các công cụ dùng để tác động vào cung cầu ngoại tệ trên thị trường, từ đó giúp điều

**CHÍNH SÁCH TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI
HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU XUẤT KHẨU**

ThS. Lê Mai Trang *

ThS. Thiều Quang Hiệp **

chính tỷ giá hối đoái nhằm đạt tới những mục tiêu cần thiết.²

- Chính sách tỷ giá là cơ chế điều hành tỷ giá và hệ thống các công cụ can thiệp nhằm đạt được mức tỷ giá nhất định để tỷ giá tác động tích cực đến các hoạt động kinh tế xã hội quốc gia.³

- Chính sách tỷ giá hối đoái là những hoạt động của chính phủ (mà đại diện là ngân hàng trung ương) thông qua một chế độ tỷ giá nhất định (hay cơ chế điều hành tỷ giá) và hệ thống các công cụ can thiệp nhằm duy trì một mức tỷ giá cố định hay tác động để tỷ giá biến động đến một mức cần thiết phù hợp với mục tiêu chính sách tiền tệ quốc gia.⁴

Như vậy, có thể thấy rằng, chính sách tỷ giá hối đoái mặc dù có những đặc thù riêng, song chính sách tỷ giá hối đoái có vị trí như một bộ phận quan trọng của chính sách tiền tệ và mở rộng hơn nữa là chính sách tài chính Quốc gia. Do đó, việc định hướng điều chỉnh chính sách tỷ giá hối đoái có ảnh hưởng đến các khía cạnh kinh tế vĩ mô khác như: ngoại thương, nợ nước ngoài, lạm phát, sản lượng quốc gia, chiều hướng vận động của các dòng vốn, công ăn việc làm...

Là một công cụ của chính sách tiền tệ, mục tiêu của chính sách tỷ giá được quyết định bởi mục

tiêu của chính sách tiền tệ. Theo đó, mục tiêu chính của chính sách tiền tệ là:

- *Ôn định giá cả*

- *Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo công ăn việc làm đầy đủ*

- *Cân bằng cán cân vãng lai*

Tuy nhiên, trong cùng một giai đoạn hay cùng một thời kỳ, chính sách tỷ giá hối đoái khó có thể đạt được tất cả các mục tiêu nói trên bởi trong các mục tiêu nêu trên có những mục tiêu cùng chiều (tăng trưởng xuất khẩu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng trưởng xuất khẩu giảm thất nghiệp...) nhưng cũng có những mục tiêu không cùng chiều (giữa tăng trưởng xuất khẩu và kiềm chế lạm phát, giữa tăng trưởng xuất khẩu và nợ nước ngoài, giữa tăng trưởng kinh tế và lạm phát, thất nghiệp...). Vì vậy, Chính phủ hầu như đều phải sắp xếp thứ tự ưu tiên các mục tiêu trong quá trình điều hành chính sách tỷ giá trong từng giai đoạn nhất định.

Nếu như nền kinh tế thường xuyên xảy ra lạm phát cao thì mục tiêu trước mắt và cần được ưu tiên trong chính sách tỷ giá là “*ôn định giá cả*”. Về mặt dài hạn *ôn định giá cả*, giữ *ôn định tỷ giá* một cách tương đối là điều kiện tối ưu góp phần duy trì *ôn định nền kinh tế*.

Ngược lại, nếu như nền kinh tế nhập siêu liên tục, cán cân vãng

* Trường Đại học Thương mại

** VCB Vĩnh Phúc



lai thâm hụt thì chính sách tỷ giá lại cần ưu tiên mục tiêu “cân bằng cán cân vãng lai”. Giai đoạn này trong quá trình điều hành chính sách tỷ giá sẽ hướng tới mục tiêu hỗ trợ xuất khẩu, tăng khả năng cạnh tranh hàng xuất khẩu nhằm cải thiện cán cân thương mại, duy trì trạng thái cán cân vãng lai tích cực cũng như đảm bảo khả năng trả nợ nước ngoài. Tuy nhiên, cán cân thanh toán không chỉ được cân bằng trong ngắn hạn, mà cần chú ý đến việc ổn định vững chắc trong trung và dài hạn.

Để thực hiện được các mục tiêu nêu trên chính phủ phải sử dụng những công cụ nhất định để can thiệp để điều tiết tỷ giá. Các công cụ này được gọi là các công cụ của chính sách tỷ giá. Tùy theo tính chất tác động lên tỷ giá là trực tiếp hay gián tiếp mà các công cụ này được chia làm hai nhóm là nhóm công cụ trực tiếp và nhóm công cụ gián tiếp.

- Các công cụ trực tiếp bao gồm
 - + Phá giá tiền tệ
 - + Nâng giá tiền tệ
 - + Biên độ dao động của tỷ giá
 - + Hoạt động mua bán của ngân hàng trung ương trên thị trường

3. Chính sách tỷ giá hối đoái cần hướng tới sự ổn định để khuyến khích xuất khẩu

Chính sách tỷ giá hối đoái cần hướng tới sự ổn định để khuyến khích xuất khẩu

mà ít ảnh hưởng nhất đến các mục tiêu kinh tế vĩ mô khác

ngoài hối

- + Kết hối ngoại tệ
- + Quy định hạn chế
- Các công cụ gián tiếp
- + Lãi suất tái chiết khấu
- + Điều chỉnh tỷ lệ dự trữ bắt buộc

Ngoài các công cụ chủ yếu kể trên, đôi khi trong những trường hợp đặc biệt cũng cần có các biện pháp can thiệp hành chính như quy định hạn chế mục đích sử dụng ngoại tệ, quy định hạn chế thời điểm được mua ngoại tệ; điều chỉnh tỷ lệ dự trữ bắt buộc bằng ngoại tệ đối với các ngân hàng thương mại...

4. Lựa chọn chính sách tỷ giá hối đoái hướng tới mục tiêu xuất khẩu

Chính sách tỷ giá hối đoái là

một bộ phận của chính sách tiền tệ quốc gia có nhiệm vụ đảm bảo ổn định tiền tệ, kiềm chế lạm phát, góp phần tăng trưởng kinh tế. Chính sách tỷ giá hối đoái hướng vào thực hiện các mục tiêu có tính đặc thù của mình mà một trong số đó là mục tiêu thúc đẩy xuất khẩu.

Xây dựng chính sách tỷ giá hối đoái hướng tới mục tiêu xuất khẩu không đơn giản bởi cùng lúc phải thực hiện các mục

tiêu như kiềm chế lạm phát và tăng trưởng xuất khẩu hay tăng trưởng xuất khẩu và nợ nước ngoài.

Chẳng hạn, khi tỷ giá hối đoái tăng, đồng nội tệ mất giá, sự biến động này có lợi cho hoạt động xuất khẩu, có lợi cho hoạt động đầu tư nước ngoài. Nhưng những tác động tích cực của tỷ giá theo hướng đánh giá thấp đồng nội tệ nhằm thúc đẩy xuất khẩu và thu hút đầu tư nước ngoài lại mâu thuẫn với các khoản vay trước đó do nó làm tăng thêm gánh nặng nợ nước ngoài; đồng thời, nó cũng làm tăng những rủi ro của đầu tư trong tương lai khi các nhà đầu tư có dự kiến tăng về tính không ổn định của tỷ giá hối đoái. Vì vậy, chính sách tỷ giá hối đoái luôn cần được cân nhắc trong điều hành khi hướng vào mục tiêu khuyến khích xuất khẩu mà không ảnh hưởng đến các mục tiêu tăng trưởng, lạm phát hay nợ nước ngoài... Để đạt được yêu cầu này chính sách tỷ giá hối đoái cần hướng tới sự ổn định để khuyến khích xuất khẩu, giảm thiểu các ảnh hưởng đến các mục tiêu kinh tế vĩ mô khác.

Ưu thế của chính sách tỷ giá hối đoái duy trì sự ổn định hướng tới mục tiêu xuất khẩu

- Ôn định tỷ giá hối đoái dựa trên mối tương quan cung và cầu ngoại tệ trên thị trường để khuyến khích xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu tạo điều kiện phát triển và ổn định nền kinh tế. Ôn định tỷ giá hối đoái là yếu tố quan trọng để phát triển kinh tế đặc biệt là khuyến khích xuất khẩu hàng hóa ra thị trường quốc tế, tham gia tích cực vào quá trình quốc tế hóa nền kinh tế.

- Ôn định tỷ giá cũng đồng nghĩa với sự ổn định tiền tệ. Từ đó tạo ra một sự ổn định về tâm lý và lợi ích của các nhà đầu tư khi họ bỏ vốn ra vào sản xuất kinh doanh. Khi một doanh nghiệp kinh doanh xuất, nhập khẩu doanh nghiệp luôn luôn phải tính toán trước lợi tức mà doanh nghiệp có thể nhận được sau một quá trình kinh doanh và điều đó có thể thực hiện được nếu sự biến động về tỷ giá hối đoái có lợi cho họ. Tuy nhiên, với một nền kinh tế vừa có xuất khẩu, vừa có nhập khẩu, sự biến động trong tỷ giá nếu có lợi cho xuất khẩu sẽ bất lợi cho nhập khẩu và ngược lại. Vì vậy, chính sách tỷ giá cần duy trì tỷ giá ổn định để đảm bảo cho quyền lợi của cả hai phía: xuất khẩu và nhập khẩu, để khuyến khích sản xuất cả hai loại hàng hóa xuất khẩu và tiêu dùng trong nước.

- Ôn định tỷ giá nâng cao uy tín đồng tiền quốc gia để khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, hỗ trợ sản xuất hàng xuất khẩu. Các nhà đầu tư sẽ yên tâm đầu tư vốn lớn vào các dự án khi mà họ thấy rằng

đồng tiền của quốc gia nhận đầu tư có uy tín trên thị trường quốc tế và sự biến động tỷ giá là ít hoặc ổn định. Ngày nay, xuất khẩu vốn từ nước này sang nước khác đã trở nên phổ biến và điều đó chỉ có thể thực hiện tốt khi mà môi trường hối đoái ổn định.

Điều kiện để chính sách tỷ giá duy trì được sự ổn định của tỷ giá hướng tới mục tiêu xuất khẩu bao gồm:

- Tình hình dự trữ ngoại tệ: Dự trữ ngoại tệ của một nước liên quan trực tiếp đến việc duy trì sự ổn định của tỷ giá hối đoái. Với một lượng dự trữ đủ mạnh Ngân hàng Trung ương (NHTW) sẽ sẵn sàng can thiệp trên thị trường ngoại hối nếu có những sự biến động lớn giúp duy trì sự ổn định của tỷ giá hối đoái.

- Uy tín của NHTW: Yếu tố quyết định giá trị và sự ổn định của đồng tiền là dựa vào sức mạnh của NHTW, cơ quan quyền lực cao nhất và duy nhất được phát hành tiền. Các đồng tiền có giá trị cao và ổn định là các đồng tiền được đánh giá cao về khả năng duy trì sức mua và nó được phát hành bởi các NHTW uy tín. Ngược lại, những đồng tiền có giá trị thấp là những đồng tiền được dự kiến là không có khả năng đảm bảo sức mua và có sự biến động lớn về tỷ giá hối đoái do sự hạn chế trong quản lý của NHTW.

- Quy mô của nền kinh tế: Các quốc gia có nền kinh tế lớn thường có tính độc lập cao hơn và linh hoạt hơn trong việc thực hiện các chính sách kinh tế của mình hơn là phụ thuộc vào một nước khác. Điều này cũng dễ

hiểu vì tỷ trọng xuất khẩu trong GDP thường giảm theo quy mô nền kinh tế lớn ít quan tâm đến tỷ giá hối đoái hơn là một nền kinh tế nhỏ. Với các cường quốc kinh tế, đồng tiền của họ thường có vị thế trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế, vì hầu hết các đồng tiền này có khả năng thanh toán chắc chắn và giá trị có tính ổn định cao, tạo cho đồng tiền có sự tín nhiệm cao, dẫn đến tỷ giá thường ít biến động so với ngang bằng sức mua. Trong khi đó, ở hầu hết các nước đang phát triển có nền kinh tế chuyển đổi với sự phát triển kinh tế còn ở trình độ thấp, làm cho đồng tiền của những nước này không có vị thế trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế. Điều này tạo tâm lý đề phòng, thiếu tin tưởng của dân chúng các nước này vào các đồng nội tệ của mình, dẫn đến tình trạng “đô la hóa”.

- Khả năng cung cấp thông tin: Một chính sách tỷ giá hối đoái chỉ có thể được xác lập và duy trì ổn định khi nó dựa trên cơ sở nguồn thông tin thông suốt, có độ tin cậy đối với mọi chủ thể trên thị trường hối đoái, có khả năng giảm được những cú sốc tác động lên nền kinh tế.

Để chính sách tỷ giá hối đoái duy trì sự ổn định của tỷ giá hướng tới mục tiêu thúc đẩy xuất khẩu nhất thiết phải có sự phối hợp đồng bộ với các chính sách khác để đảm bảo cân đối vĩ mô. Cần phối hợp chặt chẽ với chính sách quản lý ngoại hối để thực hiện tốt các mục tiêu kinh tế vĩ mô của đất nước, cải thiện cán cân thanh toán quốc tế và tăng

dự trữ ngoại tệ, hướng tới phát triển kinh tế bền vững. Chính sách tỷ giá hối đoái phải gắn liền với chính sách quản lý ngoại hối, mà cụ thể là Nhà nước phải quản lý ngoại hối chặt chẽ, kết hợp với quản lý dự trữ ngoại hối và ngoại tệ của quốc gia để đảm bảo sử dụng các nguồn ngoại tệ có hiệu quả hơn, góp phần làm ổn định tỷ giá và thực hiện cân đối cán cân thanh toán quốc tế trong các thời kỳ khác nhau.

3. Định hướng chính sách tỷ giá hối đoái hướng tới mục tiêu xuất khẩu ở Việt Nam

Để đảm bảo cho nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng nhanh và phát triển bền vững trong điều kiện toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế hiện nay, chúng ta cần thúc đẩy mô hình tăng trưởng kinh tế hướng vào xuất khẩu. Muốn vậy, chúng tôi cho rằng:

Thứ nhất, tỷ giá hối đoái phải góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh cho các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu. Điều này đòi hỏi tỷ giá hối đoái danh nghĩa cần được điều chỉnh theo hướng có lợi cho xuất khẩu. Muốn vậy, tỷ giá hối đoái luôn phải được xem xét, điều chỉnh trong mối quan hệ tương quan giữa tỷ lệ lạm phát trong nước và quốc tế, mà quan trọng nhất là giữa đồng Việt Nam với rõ ngoại tệ của các quốc gia có tỷ trọng thương mại lớn trong quan hệ thương mại với Việt Nam. Ngoài ra, đầu tư cho xuất khẩu là cần thiết nhưng đầu tư cho xuất khẩu chỉ thực sự được khuyến khích khi chính sách tỷ giá hối đoái có lợi cho xuất khẩu được

cam kết duy trì ổn định trong dài hạn. Một chính sách như vậy chỉ có đạt hiệu quả khi nó được phối hợp chặt chẽ với nhiều chính sách và biện pháp kinh tế vĩ mô khác. Mặt khác, sản xuất các sản phẩm xuất khẩu thường phải chịu sức ép cạnh tranh rất lớn trên thị trường quốc tế. Do vậy, việc khuyến khích xuất khẩu không đơn thuần chỉ trông chờ vào chính sách tỷ giá hối đoái, mà đòi hỏi phải được nhà nước hỗ trợ về nhiều phương diện như hỗ trợ cung cấp thông tin trên thị trường quốc tế, hỗ trợ tín dụng thuận lợi cho doanh nghiệp XNK...

Thứ hai, chính sách tỷ giá khuyến khích xuất khẩu phải đảm bảo cho phép khai thác tốt nhất những lợi thế so sánh của đất nước. Về nguyên tắc, hiệu quả thu được từ xuất khẩu sẽ càng cao nếu chúng ta xuất khẩu được những ngành hàng mà việc sản xuất dựa trên sự khai thác, thu hút và sử dụng nhiều nhất những nguồn lực, yếu tố sản xuất tương đối dồi dào trong nước như lao động giá rẻ, tài nguyên đa dạng và phong phú... Tuy nhiên, cũng cần phải tính toán để dung hòa lợi ích giữa việc khai thác tối ưu nguồn lực dồi dào trong nước, với việc nhập khẩu công nghệ đắt tiền (nhiều vốn và hiện đại) nhằm tránh nguy cơ tụt hậu về công nghệ, đồng thời, tăng năng lực của ngành kinh tế theo chiều sâu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu có hàm lượng chất xám cao. Tức là, cần phải cân nhắc thận trọng để đảm bảo cho nền kinh tế vừa phát triển theo chiều rộng, vừa

đảm bảo phát triển theo chiều sâu; vừa tạo điều kiện khai thác nguồn lực dồi dào trong nước, vừa tránh nguy cơ tụt hậu về công nghệ so với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Thứ ba, việc thực hiện chính sách tỷ giá hối đoái để khuyến khích xuất khẩu một mặt thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu những mặt hàng trên cơ sở khai thác những lợi thế so sánh sẵn có của đất nước. Đồng thời, phải từng bước thực hiện chuyển dịch cơ cấu hoạt động xuất khẩu theo hướng tăng dần tỷ trọng hàng hóa và dịch vụ có hàm lượng kỹ thuật và chất xám cao. Trên cơ sở đó góp phần tạo ra những lợi thế so sánh mới cho đất nước trong dài hạn.

Tóm lại, để thực hiện thành công phát triển kinh tế bền vững qua tăng cường xuất khẩu, việc lựa chọn và xác lập một tỷ giá hối đoái có tính chất cạnh tranh hiện nay là rất cần thiết nhằm khuyến khích và nâng cao hiệu quả của hoạt động kinh tế đối ngoại nói chung và lĩnh vực xuất nhập khẩu nói riêng trên cơ sở đảm bảo khai thác tối ưu những lợi thế so sánh của đất nước. Đồng thời, bên cạnh đó phải có những biện pháp phù hợp nhằm hạn chế tối đa những tác động trái chiều xuất phát từ chính sách tỷ giá được lựa chọn.■

¹ TS. Lê Quốc Lý - Quản lý ngoại hối và điều hành tỷ giá hối đoái ở Việt Nam - NXB Thống Kê 2004.

² TS. Lê Quốc Lý - Quản lý ngoại hối và điều hành tỷ giá hối đoái ở Việt Nam - NXB Thống Kê 2004.

³ PGS., TS. Nguyễn Thị Phương Liên - Giáo trình tài chính quốc tế - NXB Thống Kê 2010.

⁴ GS., TS. Nguyễn Văn Tiến - Giáo trình tài chính quốc tế - NXB Thống Kê 2011.